

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VÀ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT**



HANOI UNIVERSITY
OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TUYỂN TẬP CÔNG BỐ KHOA HỌC HỘI THẢO QUỐC GIA

NGHIÊN CỨU VÀ GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT VỚI
TẦM NHÌN ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XIII



Website Hội thảo

NHÀ XUẤT BẢN BÁCH KHOA HÀ NỘI

MỤC LỤC

PHẦN I: PHÁT TRIỂN KINH TẾ – VĂN HÓA – GIÁO DỤC VỚI ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XIII

- 1. MỘT SỐ TIẾP CẬN MỚI VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VIỆT NAM TRONG VĂN KIẾN ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.....16**
GS. TSKH. Phan Xuân Sơn (*Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương nhiệm kỳ 2011 – 2015, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*)
- 2. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY THEO KẾT LUẬN 94-KL/TW CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG30**
Phó Vụ trưởng Đào Mai Phương (*Vụ Lý luận Chính trị, Ban Tuyên giáo Trung ương*)
- 3. VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC ĐẠI HỌC ĐỐI VỚI SỰ HÌNH THÀNH ĐẠO ĐỨC KINH DOANH VÀ VĂN HÓA KHỞI NGHIỆP.....37**
Cục trưởng Lê Mạnh Hùng (*Cục Phát triển Doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch & Đầu tư*)
Đặng Anh Tuấn (*Ban Kinh tế Trung ương*)
- 4. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XIII VỀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY.....46**
PGS. TSKH. Lương Đình Hải (*Nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Con người, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam*)
- 5. XÂY DỰNG VÀ THỰC THI PHÁP LUẬT GẮN VỚI TIẾN TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY.....58**
PGS. TS. Nguyễn Anh Tuấn (*Trưởng khoa Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội*)
- 6. CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI HIỆN NAY.....68**
PGS. TS. Đinh Thanh Xuân (*Trưởng khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 7. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ SỰ VẬN DỤNG TRONG ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG.....77**
PGS. TS. Ngô Văn Hà (*Trưởng khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng*)
ThS. Trịnh Quang Dũng (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng*)

- 8. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC CỦA GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0.....84**
 TS. Trần Thị Phúc An (*Trưởng khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Mở - Địa chất*)
- 9. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH.....92**
 PGS. TS. Nguyễn Xuân Trung (*Trưởng khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Khu vực I*)
- 10. XU THẾ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CÔNG LẬP TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, THÍCH ỨNG VỚI CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI.....98**
 Ngô Quế Lân (*Phó trưởng khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 11. SỰ BIẾN ĐỔI CỦA LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT TRONG MÔ HÌNH KINH TẾ SỐ VÀ KHUYẾN NGHỊ CHO VIỆT NAM.....107**
 PGS. TS. Nguyễn Thị Thanh Hiếu (*Trưởng khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*)
- 12. MỐI QUAN HỆ GIỮA HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ VÀ XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ TRONG VẤN KIẾN ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG.....115**
 TS. Hà Thị Thùy Dương (*Phó trưởng khoa Chủ nghĩa Xã hội Khoa học, Học viện Chính trị Khu vực IV*)
- 13. PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TRONG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY.....123**
 PGS. TS. Hoàng Thúc Lân (*Trưởng ngành Chính trị học, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội*)
 ThS. Mạc Văn Nam (*Trường Đại học Hàng hải Việt Nam*)
- 14. “KHÁT VỌNG – TẦM NHÌN – MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC” CỦA ĐẠI HỘI XIII – TRỌNG TÂM TUYÊN TRUYỀN, GIẢNG DẠY CHO SINH VIÊN.....130**
 TS. Đặng Thị Thanh Trâm (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Mở - Địa chất*)
- 15. VAI TRÒ CỦA MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TRONG HÌNH THÀNH BẢN LĨNH DOANH NHÂN VIỆT NAM.....137**
 Nguyễn Văn Duy (*Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Tổng Giám đốc Nam An Group, Thành viên Đội tuyển Olympic Khoa học Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giải Nhất Toàn quốc 2004*)

- 16. QUAN ĐIỂM PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC TRONG VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.....146**
ThS. Nguyễn Quốc Đoàn (*Phó trưởng khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 17. XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM THEO ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẢNG TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA.....153**
TS. Phạm Nguyên Phương (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)

PHẦN II: NGHIÊN CỨU & TRAO ĐỔI VỀ GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

- 18. QUÁN TRIỆT, VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM ĐẠI HỘI XIII VÀO GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC – CHƯƠNG TRÌNH DÀNH CHO CÁC TRƯỜNG KHỎI KHÔNG CHUYÊN.....162**
GS. TS. Trần Văn Phòng (*Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*)
- 19. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM TRONG GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT HIỆN NAY...168**
PGS. TS. Trần Mai Ước (*Chánh văn phòng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh*)
- 20. GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG TÌNH HÌNH MỚI – TỪ KINH NGHIỆM TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI.....177**
TS. Lã Quý Đô (*Trưởng khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Giao thông Vận tải*)
- 21. RÀO CẢN TRONG GIẢNG DẠY CÁC MÔN HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHỎI KỸ THUẬT HIỆN NAY.....185**
NGŨT, PGS. TS. Lê Hữu Ái (*Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng*)
- 22. TƯ DUY VÀ PHÁT TRIỂN TƯ DUY KHOA HỌC TRONG GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC.....194**
PGS. TS. Trần Khánh Đức (*Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Chuyên gia Thỉnh giảng Đại học Hiroshima – Nhật Bản*)
- 23. NHỮNG CON SỐ QUA VIỆC DẠY, HỌC ONLINE CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI.....204**
PGS. TS. Trần Thị Lan Hương (*Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)

- 24. ĐƯỜNG LỐI GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.....214**
 TS. Phan Thành Nhâm (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội*)
- 25. PHÁT TRIỂN TƯ DUY CHỨNG MINH CHO SINH VIÊN TRONG ĐIỀU KIỆN BÙNG NỔ THÔNG TIN.....223**
 TS. Hoàng Thị Hạnh (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 26. GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC SINH THÁI CHO SINH VIÊN QUA CÁC MÔN HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ.....232**
 TS. Lê Thị Hồng Thuận (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*)
 TS. Nguyễn Thùy Linh (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*)
- 27. PHƯƠNG HƯỚNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHỐI NGÀNH KỸ THUẬT TRONG BỐI CẢNH XÃ HỘI SỐ.....241**
 TS. Hoàng Thu Hương (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 28. GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN TRONG QUAN HỆ VỚI CÁC KHOA HỌC CHO SINH VIÊN KHỐI KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG.....250**
 TS. Phạm Văn Hùng (*Trường Đại học Hải Phòng*)
 ThS. Nguyễn Đức Khiêm (*Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc*)
- 29. SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP TRỰC QUAN TRONG GIẢNG DẠY TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY...260**
 TS. Hà Thị Dáng Hương (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 30. KHÔNG GIAN PHI VẬT LÝ 4.0 VÀ VẤN ĐỀ GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY.....266**
 TS. Võ Minh Tuấn (*Khoa Lý luận Chính trị, Học viện Ngân hàng*)
- 31. ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG KỸ THUẬT TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ.....274**
 TS. Ngô Thị Huyền (*Trường Đại học Lạc Hồng*)
- 32. GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GÓP PHẦN HÌNH THÀNH ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA HỌC VIÊN TRONG CÁC TRƯỜNG CÔNG AN NHÂN DÂN.....281**
 Trung tá, TS. Trần Thị Thúy Hà (*Khoa Triết học & Chủ nghĩa Xã hội Khoa học, Học viện Chính trị Công an nhân dân*)

- 33. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG DẠY VÀ HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY.....288**
 TS. Đỗ Việt Hà (*Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội*)
- 34. VẬN DỤNG MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC TRONG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI.....295**
 ThS. Lương Minh Hạnh (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 35. GIẢNG DẠY GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0.....303**
 ThS. Nguyễn Quang Trường (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 36. HIỆU QUẢ CỦA MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TÍCH CỰC CÁC MÔN KHOA HỌC MÁC - LÊNIN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI.....311**
 ThS. Vũ Thị Thanh Phúc (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Giao thông Vận tải*)
- 37. GIÁO DỤC LÒNG YÊU NƯỚC CHO SINH VIÊN QUA MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG.....319**
 ThS. Phạm Thị Mai Duyên (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 38. NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT HIỆN NAY.....326**
 ThS. Bùi Thị Thùy Dương (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Mỏ - Địa chất*)
 ThS. Đinh Thị Thúy Hường (*Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Phân hiệu Hà Nam*)
- 39. ỨNG DỤNG PHƯƠNG THỨC BLENDED LEARNING TRONG ĐỔI MỚI GIẢNG DẠY KINH TẾ CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI SINH VIÊN KHỐI NGÀNH KỸ THUẬT.....335**
 ThS. Trịnh Huy Hồng (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 40. ĐA DẠNG HÓA PHƯƠNG THỨC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN KHỐI NGÀNH KỸ THUẬT THÔNG QUA CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA.....347**
 ThS. Phan Yên Trang (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)

- 41. GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ.....357**
 TS. Nguyễn Thị Hào (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Xây dựng*)
- 42. XÂY DỰNG HỌC LIỆU SỐ TRONG GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN KHỎI NGÀNH KỸ THUẬT....364**
 ThS. Vũ Thị Mai Lương (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 43. VẬN DỤNG VĂN KIẾN XIII CỦA ĐẢNG VÀO GIẢNG DẠY TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HIỆN NAY.....371**
 ThS. Nguyễn Thị Thu Hà (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 44. GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY TINH THẦN TÍCH CỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT.....377**
 ThS. Nguyễn Thị Phương Dung (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)

PHẦN III: CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG NƯỚC CÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN THEO TẦM NHÌN CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XIII

- 45. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN – BIỆN CHỨNG CỦA SỰ PHÁT TRIỂN.....388**
 PGS. TS. Trần Thị Thu Hoài (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*)
- 46. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG VỀ THỜI CỦA HỒ CHÍ MINH ĐỂ TRANH THỦ THỜI CƠ ĐƯA VIỆT NAM PHÁT TRIỂN TRONG THỜI KỲ MỚI.....398**
 TS. Trần Hồng Lưu (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng*)
- 47. VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT TRONG VĂN KIẾN ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII Ở VIỆT NAM.....409**
 TS. Trần Việt Thắng (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 48. PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ.....416**
 TS. Phan Mạnh Toàn (*Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*)

- 49. KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.....423**
 TS. Nguyễn Thị Huyền (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 50. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC – NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG.....429**
 TS. Bùi Thị Phương Thùy (*Viện Triết học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*)
- 51. TỪ “CHÍNH PHỦ PHỤC VỤ” TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐẾN “CHÍNH PHỦ KIẾN TẠO” Ở NƯỚC TA HIỆN NAY.....436**
 TS. Lê Hoàng Nam (*Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*)
 ThS. NCS. Đỗ Văn Thắng (*Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*)
- 52. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI 10 NĂM 2021 – 2030: MỤC TIÊU VÀ TRIỂN VỌNG.....445**
 TS. Lê Tiến Dũng (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 53. CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG.....452**
 ThS. Hoàng Trung Dũng (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Xây dựng*)
- 54. CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TỪ ĐỔI MỚI ĐẾN ĐẠI HỘI XIII.....462**
 ThS. Lê Thị Lan (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 55. ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC, PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG.....468**
 Đỗ Văn Phúc (*Khoa Lý luận Mác - Lênin, Trường Đại học Trần Quốc Tuấn*)
- 56. NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT VỀ ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.....475**
 Hoàng Ánh Đông (*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội*)
- 57. ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII.....481**
 ThS. Hoàng Thị Giang (*Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên*)
- 58. CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 – CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM HIỆN NAY.....489**
 ThS. Nguyễn Ngân Hà (*Trường Đại học Dược Hà Nội*)

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ SỰ VẬN DỤNG TRONG ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

PGS. TS. Ngô Văn Hà
ThS. Trịnh Quang Dũng

Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

Tóm tắt

Trong quá trình lãnh đạo Nhân dân tiến hành kháng chiến, kiến quốc, đặc biệt xây dựng thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hình thành và phát triển những quan điểm về vai trò của khoa học kỹ thuật, các biện pháp áp dụng khoa học kỹ thuật vào thực tiễn cuộc sống và lao động sản xuất. Những tư tưởng này đến nay vẫn còn nguyên giá trị, đặc biệt trong giai đoạn triển khai đường lối của Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII hiện nay. Bài viết làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học và sự vận dụng tư tưởng ấy trong triển khai đường lối của Đại hội XIII.

Từ khóa: *tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, khoa học, kỹ thuật.*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cùng Đảng và Chính phủ triển khai các biện pháp xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, giải quyết các thứ giặc nguy hiểm “giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm”, tạo nền tảng cơ sở vững chắc để đưa đất nước vào các cuộc kháng chiến trường kỳ, đặc biệt bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trong suốt các cuộc cách mạng đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thức rõ vai trò to lớn của khoa học kỹ thuật, Người đã nêu lên những quan điểm về vai trò, biện pháp ứng dụng khoa học kỹ thuật vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những tư tưởng này đến nay vẫn còn nguyên giá trị, vẫn soi đường chỉ lối cho chúng ta tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đảng Cộng sản Việt Nam vừa tiến hành thành công tốt đẹp Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tại Đại hội này, Đảng đã xác định mục tiêu hướng đến năm 2030 và 2045 khi chúng ta kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và 100 năm thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) là phấn đấu trở thành quốc gia công nghiệp hiện đại, thu nhập cao. Để đạt được mục tiêu đó, Đảng phải xem khoa học kỹ thuật là động lực to lớn, cần có nhiều biện pháp triển khai trong thực tiễn, do đó, việc nghiên cứu và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học, kỹ thuật có ý nghĩa to lớn về lý luận lẫn thực tiễn.

II. NỘI DUNG

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học kỹ thuật trong phát triển kinh tế – xã hội

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã khẳng định khoa học kỹ thuật đang ngày càng trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, là cánh tay nối dài của con người trong quan hệ với tự nhiên, là yếu tố quan trọng trong phát triển lực lượng sản xuất. Vận dụng sáng tạo phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử, Hồ Chí Minh cũng đã khẳng định khoa học kỹ thuật có một vai trò quan trọng, là một động lực trong tiến trình cách mạng Việt Nam, đặc biệt trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học được thể hiện qua nhiều bài nói, bài viết của Người, cụ thể như: *Quý trọng những người khoa học tiến bộ* (1956); *Con đường phía trước* (1960); *Thư gửi báo khoa học thường thức* (1960); *Bài nói chuyện tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Hội phổ biến khoa học và kỹ thuật của Việt Nam* (1963); cùng một số bài viết trong các Hội nghị, các cuộc phát động trước Nhân dân, từ đó, Người đã xây dựng nên một hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về vai trò của khoa học.

Khoa học kỹ thuật là yếu tố quan trọng giúp các xã hội tồn tại và phát triển.

Xuất phát từ quan điểm cho rằng hoạt động sản xuất của cải vật chất là hoạt động quan trọng nhất của con người, dẫn đến Hồ Chí Minh cũng cho rằng công cụ sản xuất, các cải tiến kỹ thuật, khoa học công nghệ cũng là yếu tố quyết định dẫn đến sự ra đời, phát triển và thay thế các hình thái kinh tế – xã hội trong lịch sử của con người. Theo Người, xã hội không phải là một điều gì đó bất biến, mà các chế độ đã từng tồn tại thường xuyên thay thế nhau như một tất yếu khách quan, cũng như “chế độ xã hội chủ nghĩa có thể thay thế chế độ tư bản chủ nghĩa, cũng như chế độ tư bản đã thay thế chế độ phong kiến” [2, tr.281]. Dựa trên quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, Người đã lý giải nguồn gốc của sự thay thế giữa các chế độ tồn tại trong lịch sử bắt nguồn từ hoạt động sản xuất của con người, sự phát triển của sản xuất kéo theo sự phát triển của xã hội. Người nhấn mạnh “Lịch sử loài người là do sự lao động sáng tạo ra. Người lao động sáng tạo ra của cải, luôn luôn nâng cao sức sản xuất. Sức sản xuất phát triển tức là xã hội phát triển” [3, tr.292]

Hồ Chí Minh đã dựa luận giải sự ra đời của các chế độ xã hội nói chung bắt nguồn từ sự thay đổi của các công cụ sản xuất, mà trực tiếp là từ khoa học, kỹ nghệ. Người nói “sự thay đổi luôn luôn bắt đầu từ sự phát triển của sức sinh sản mà trước hết là công cụ sinh sản thay đổi, sức sinh sản thay đổi, quan hệ sản xuất giữa người này với người khác cũng theo đó mà thay đổi... Sức sinh sản là thế nào thì quan hệ sinh sản như thế ấy. Sức sinh sản tỏ ra ở người ta dùng công cụ gì để sản xuất” [3, tr.533], cũng theo Người, “công cụ để người ta tiến bộ. Công cụ tiến bộ thì người cũng vì đó mà tiến bộ, học nhiều kinh nghiệm, thói quen làm việc hơn, khéo dùng công cụ hơn” [3, tr.533]. Công cụ, khoa học kỹ thuật phát triển sẽ kéo theo quan hệ sản xuất cũng

phát triển, thay đổi, làm cho xã hội đã thay đổi và trải qua năm chế độ xã hội đã từng tồn tại. Qua sự phân tích đó, thấy được công cụ sản xuất nói chung, khoa học kỹ thuật nói riêng có tác động rất lớn đến sự phát triển của lịch sử nhân loại.

Khoa học kỹ thuật phát triển là một trong những đặc trưng, mục tiêu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Khi nói về những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam mà Nhân dân ta đi theo, Hồ Chí Minh xem khoa học và kỹ thuật là một đặc trưng cơ bản của xã hội đó. Trước hết, trong chủ nghĩa xã hội, khoa học và kỹ thuật thuộc quyền sở hữu của Nhân dân lao động, Người nhấn mạnh “công cụ sản xuất và tư liệu sản xuất đều là của chung” [3, tr.290]; “cộng sản là tất cả những gì để mà sản xuất đều là của chung như máy móc, ruộng đất” [4, tr.389]. Trong chế độ xã hội chủ nghĩa, khoa học kỹ thuật được phát triển ở trình độ rất cao gắn với sự phát triển nhanh chóng của đời sống xã hội, Người nói “cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển của khoa học và kỹ thuật với sự phát triển văn hóa của Nhân dân” [5, tr.371]. Ngoài ra, khoa học kỹ thuật trong chủ nghĩa xã hội còn đóng góp rất lớn vào việc giải phóng sức lao động của con người, Người nhấn mạnh trong chủ nghĩa xã hội “khoa học ngày càng phát triển, máy móc ngày càng nhiều, cho nên công nhân và nông dân ngày càng đỡ được khó nhọc” [3, tr.290], khoa học kỹ thuật còn giúp nâng cao trình độ nhận thức của con người, “trong thế giới ấy, mọi người đều có trình độ văn hóa và kỹ thuật cao, đều thông minh sáng suốt, chí công vô tư. Loài người sẽ giúp đỡ nhau, thương yêu nhau, sẽ không có những sự dối trá, lừa bịp nhau, giết hại nhau, sẽ không có chiến tranh, nó sẽ là một xã hội rất tiến bộ, rất tốt đẹp” [6, tr.287]. Cho nên, khoa học kỹ thuật không chỉ là mục tiêu chúng ta hướng đến, nó còn là cách thức, biện pháp giúp chúng ta tiến tới xây dựng thành công một xã hội mới văn minh hơn, tiến bộ hơn.

Khoa học và kỹ thuật là một động lực trong sự phát triển kinh tế – xã hội thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Chúng ta đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nước có nền kinh tế nông nghiệp là chủ yếu, cho nên nhiệm vụ quan trọng của thời kỳ quá độ là chúng ta phải xây dựng được nền tảng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, Người nói “nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của chúng ta là phải xây dựng nền tảng vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội...” [5, tr.411]. Một trong những biện pháp quan trọng hàng đầu thực hiện được mục tiêu đó là phát triển khoa học, cải tiến kỹ thuật, do đó khoa học kỹ thuật là một nội lực quan trọng giúp chúng ta phát triển kinh tế – xã hội. Người nói “Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của Nhân dân, bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi” [6, tr.97]

Khoa học kỹ thuật giúp chúng ta phát triển nhanh chóng đời sống kinh tế, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, muốn nâng cao đời sống Nhân dân, muốn tăng gia sản xuất thì phải cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học vào sản xuất. Với Việt Nam, đi lên chủ nghĩa

xã hội từ một nước nông nghiệp lạc hậu, người lao động chủ yếu làm trong lĩnh vực nông nghiệp, thợ thủ công, họ là những người trực tiếp làm ra của cải, thức ăn cung cấp cho mọi người, nguyên vật liệu cho các ngành kinh tế..., nhưng hiện họ vẫn sử dụng những công cụ hết sức thô sơ để sản xuất. Hồ Chí Minh đã kết luận “Như vậy thì làm sao cho đời sống Nhân dân thật dồi dào được? Đời sống Nhân dân chỉ có thể thật dồi dào khi chúng ta sử dụng máy móc để sản xuất một cách thật rộng rãi: dùng máy móc trong cả công nghiệp lẫn nông nghiệp. Máy móc sẽ giúp chấp thêm tay cho người, làm cho sức người tăng lên gấp trăm, nghìn lần, và giúp người làm những điều phi thường. Muốn có nhiều máy móc, phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra gang, ra thép, ra than, dầu... đó là con đường của chúng ta đi: *Con đường công nghiệp hóa*” [5, tr.445].

Trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, Hồ Chí Minh đã phát động các phong trào thi đua tăng gia sản xuất, áp dụng rộng rãi phương châm “nhanh, nhiều, tốt, rẻ”, Người nhấn mạnh “Nhiều, nhanh, tốt, rẻ là phương châm chung của chúng ta trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội” [5, tr.500] và khoa học kỹ thuật, cải tiến kỹ thuật là yếu tố quyết định để thực hiện được phương châm sản xuất đó. Nói tóm lại, khoa học và kỹ thuật là điểm mấu chốt để chúng ta có thể thực hiện được phương châm “nhanh, nhiều, tốt, rẻ”, nâng cao năng suất lao động, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân như Người đã đề ra.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học kỹ thuật trong Đại hội XIII của Đảng

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021), Đảng cũng đưa ra những định hướng, mục tiêu phát triển khoa học và công nghệ thời gian tới. Về *quan điểm chỉ đạo*, Đảng nhấn mạnh trong thời gian tới “có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước” [7, tr.110]. Đảng cũng xác định *định hướng mục tiêu phát triển* khoa học và công nghệ trong 10 năm tới 2021 – 2030, cụ thể, Đảng xác định “thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, chú trọng một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới” [7, tr.115]. Khoa học công nghệ cũng là một trong những *đột phá chiến lược* được Đảng xác định tại Đại hội lần thứ XIII, trong đó Đảng xem “tiếp tục phát triển toàn diện nguồn nhân lực, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự cường và phát huy giá trị văn hóa con người Việt Nam” [7, tr.220]. Với khoa học công nghệ, Đảng xem khoa học công nghệ phát triển sẽ tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, từ đó phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia.

Để có thể thực hiện được các quan điểm, định hướng và đột phá chiến lược trên, đòi hỏi Đảng và Nhà nước cần có nhiều biện pháp cụ thể hơn, việc học tập và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học kỹ thuật có ý nghĩa quan trọng. Khi vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học kỹ thuật vào công cuộc xây dựng đất nước, đặc biệt trong triển khai quan điểm của Đảng về khoa học công nghệ hiện nay, cần lưu ý các vấn đề cơ bản sau đây:

Một là, tuyên truyền phổ biến khoa học cho quần chúng nhân dân, phát huy sự sáng tạo, các sáng kiến kinh nghiệm của Nhân dân trong cải tiến kỹ thuật. Phải tuyên truyền cho Nhân dân hiểu vai trò và áp dụng khoa học kỹ thuật vào đời sống và trong lao động, trước hết dùng khoa học để đẩy lùi những tệ nạn xã hội, những hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan để xây dựng cuộc sống văn minh, hiện đại, tiến bộ, tiếp đến đưa khoa học công nghệ vào lao động để cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, cải thiện đời sống của Nhân dân. Trong quá trình vận dụng khoa học kỹ thuật vào đời sống và sản xuất, Người cũng đặc biệt lưu ý cán bộ (trong hợp tác xã, trong các xí nghiệp) phải biết phát hiện ra những sáng kiến kinh nghiệm. Theo Người, Nhân dân ta vốn cần cù, thông minh, giàu kinh nghiệm và rất sáng tạo, cán bộ cần phải phát hiện và khuyến khích áp dụng, cải tiến và phổ biến rộng rãi những sáng kiến kinh nghiệm ấy để năng suất lao động sẽ không ngừng tăng lên. Trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt dưới sự ảnh hưởng của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, Nhân dân được tiếp cận nhiều những thành tựu khoa học, Đảng và Nhà nước ta càng cần phải có những chủ trương, chính sách thiết thực hơn nữa để khoa học công nghệ thực sự trở thành động lực cho sự phát triển, sử dụng khoa học công nghệ vào đời sống và sản xuất, khuyến khích sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới trên không gian mạng, tạo dựng môi trường sinh thái công nghệ để thu hút các nhà đầu tư và các nhà khoa học đến hoạt động, tạo điều kiện tối đa cho người lao động ở mọi lĩnh vực, mọi ngành nghề được phát huy các sáng kiến kinh nghiệm nâng cao hiệu quả công việc của các tổ chức, đơn vị sản xuất trong cả nước.

Hai là, từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã đặc biệt xem trọng vai trò của tầng lớp trí thức, các nhà khoa học. Ngày nay, trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đã có rất nhiều các nhà khoa học từ các nơi đến Việt Nam sinh sống và làm việc, cũng như đào tạo và thu hút ngày càng nhiều các nhà khoa học ở mọi lĩnh vực vào quá trình phát triển kinh tế – xã hội của đất nước, đây là lực lượng quan trọng trong đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp công nghệ. Trong thời gian tới, Đảng và Nhà nước cần có nhiều chính sách thu hút nhân tài hơn nữa, tạo môi trường làm việc cạnh tranh, công bằng để các nhà khoa học có cơ hội cống hiến hơn nữa vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cần có những cơ chế liên quan đến việc ứng dụng công nghệ khoa học vào thực tiễn cuộc sống, các nhà khoa học cần phải đem sự hiểu biết khoa học kỹ thuật của mình để truyền bá cho Nhân dân lao động, để Nhân dân lao động cải tiến nâng cao năng suất lao động, đồng thời phải theo sát người lao động để hỗ trợ, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc cho Nhân dân.

Ba là, xây dựng tinh thần đoàn kết toàn dân trong ứng dụng và phát triển khoa học kỹ thuật. Hiện nay, các nhà khoa học cùng với quần chúng công nông phải biết đoàn kết, liên minh chặt chẽ với nhau. Các nhà khoa học chỉ bảo cho dân biết cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ cho người lao động, giúp cho Nhân dân hiểu được và làm được, sau khi đã phổ biến, các nhà khoa học còn phải giúp đỡ quần chúng học tập và áp dụng tốt trong cuộc sống và lao động sản xuất; đồng thời, qua quá trình hướng dẫn người lao động, các nhà khoa học cũng có thể bổ sung những cơ sở lý luận và thực tiễn của những luận điểm khoa học của mình. Còn với quần chúng, Người yêu cầu hãy cố gắng học tập khoa học và kỹ thuật để đẩy mạnh sản xuất và cải thiện đời sống về mọi mặt, đồng thời cũng phải hỗ trợ, đoàn kết với các nhà khoa học để khoa học thực sự có hiệu quả trong thực tiễn. Cho nên, giữa công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức, các nhà khoa học có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, phải phát huy được tinh thần đoàn kết đó trong thực tiễn xây dựng và phát triển đất nước. Ngày nay, tinh thần đoàn kết, liên minh các giai cấp đó phải càng được thắt chặt hơn nữa, nó đòi hỏi tinh thần trách nhiệm ở các nhà khoa học, tinh thần ham học hỏi của người lao động, muốn làm được điều đó, Đảng và Nhà nước phải tạo được chính sách khuyến khích cho các tầng lớp nhân dân ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, như Đại hội XIII của Đảng đã đưa ra quan điểm phải tạo được cơ chế để mọi người đều có thể cống hiến cho Tổ quốc.

Bốn là, mở rộng hợp tác khoa học kỹ thuật với các nước trên thế giới. Ngay từ khi Người lãnh đạo cách mạng, Người đã xác định thời đại ngày nay là thời đại của cách mạng khoa học công nghệ, với Việt Nam càng cần quý trọng những sự giúp đỡ của các nước anh em và bạn bè thế giới, trước hết là về khoa học và kỹ thuật. Đồng thời, Người cũng luôn nhắc nhở Nhân dân không được ỷ lại mà phải tranh thủ ra sức học tập khoa học kỹ thuật để làm chủ khoa học kỹ thuật, tiếp đến chủ động ứng dụng được trong thực tế sản xuất. Trong quá trình hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa như ngày nay, Việt Nam mở rộng ngày càng nhiều các quan hệ song phương và đa phương, chúng ta càng phải nhanh chóng nắm bắt cơ hội, học tập, hợp tác và chuyển giao công nghệ với các nước, đồng thời kêu gọi, tạo cơ chế thu hút vốn đầu tư của các nước về Việt Nam, đặc biệt với những lĩnh vực mới có hàm lượng khoa học cao, mang lại nhiều lợi thế, để Việt Nam có thể tham gia chuỗi cung ứng sản xuất toàn cầu với các nước.

II. KẾT LUẬN

Khoa học kỹ thuật và công nghệ được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn luôn xác định là động lực to lớn trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế của đất nước. Người đã để lại những tư tưởng quan trọng về xây dựng và phát triển khoa học kỹ thuật, những tư tưởng ấy đã trở thành cơ sở lý luận, nền tảng tư tưởng kim chỉ nam để Đảng ta đưa ra các đường lối phát triển kinh tế – xã hội, đồng thời soi đường, chỉ lối cho chúng ta những bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai đường lối của

Đảng. Hiện nay, khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang khí thế triển khai đường lối của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học kỹ thuật không chỉ có ý nghĩa về mặt lý luận mà còn có ý nghĩa về mặt thực tiễn sâu sắc, giúp hoàn thành nhiệm vụ, hướng đến các mục tiêu mà Đảng đề ra đến năm 2030, 2045 và xa hơn nữa là vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhân dân ta đã lựa chọn./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Tuyên giáo Trung ương (2011), Những nội dung cốt lõi trong Dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đảng XIII của Đảng, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 6, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 8, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 10, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 12, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 14, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

TUYÊN TẬP CÔNG BỐ KHOA HỌC
HỘI THẢO QUỐC GIA
NGHIÊN CỨU VÀ GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT VỚI
TẦM NHÌN ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XIII

NHÀ XUẤT BẢN BÁCH KHOA HÀ NỘI
Ngõ 17 – Tạ Quang Bửu – Hai Bà Trưng – Hà Nội
ĐT: 024. 38684569; Fax: 024. 38684570
<https://nxbbk.hust.edu.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc – Tổng biên tập: TS. BÙI ĐỨC HÙNG

Biên tập: ĐỖ THANH THÙY
Sửa bản in: ĐỖ THANH THÙY
Trình bày bìa: DƯƠNG HOÀNG ANH

In 100 cuốn khổ (19 × 27) cm tại Công ty Cổ phần In và Dịch vụ văn phòng Tân Đại Việt, 16 Chùa Láng, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội.
Số xuất bản: 4017-2021/CXBIPH/01-82/BKHN; ISBN: 978-604-316-437-4.
Số QĐXB: 297/QĐ – ĐHBK – BKHN ngày 19/11/2021.
In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2021.